

Số: **54**/2016/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày **12** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức
tập trung cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về mua sắm hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là tài sản) theo phương thức tập trung cấp tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ban quản lý dự án (gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị) trên địa bàn tỉnh trực tiếp sử dụng tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung.

Điều 2. Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh

Danh mục hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là tài sản) mua sắm tập trung cấp tỉnh (trừ thuốc phòng, chữa bệnh cho người và danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia) bao gồm:

1. Máy photocopy.

2. Xe ô tô chuyên dùng có gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng, xe ô tô có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 3. Đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh

Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh và thực hiện thuê tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp để tiến hành lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản.

Điều 4. Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung cấp tỉnh

1. Căn cứ thông báo dự toán mua sắm tài sản được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung gửi cơ quan quản lý cấp trên (cơ quan chủ quản) và Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp gửi đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh (Sở Tài chính) trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

Nội dung chủ yếu của văn bản đăng ký mua sắm tập trung bao gồm:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản sau khi hoàn thành việc mua sắm tập trung;

b) Chung loại, số lượng tài sản mua sắm tập trung;

c) Dự toán, nguồn vốn thực hiện mua sắm tập trung và phương thức thanh toán;

d) Dự kiến thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản sau khi hoàn thành mua sắm và các đề xuất khác (nếu có).

2. Đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh (Sở Tài chính) có trách nhiệm:

Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Mẫu số 01a/TH/MSTT ban hành kèm theo Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu và hồ sơ mời thầu đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp tỉnh.



3. Trường hợp quá thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh không gửi nhu cầu mua sắm tập trung thì không được phép mua sắm tài sản đó.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

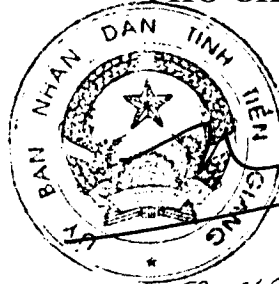
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *luân*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, TP, TX;
- UBND các huyện, TP, TX;
- VPUB: LĐVP, các Phòng Nghiên cứu, QTTV, Trung tâm Công báo, Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCTM (Luân). *J*

15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



abel
Lê Văn Nghĩa